

UNIT 6 COMPETITION

Reading:

1. compete (v.) [kəm'pi:t] :thi đấu, cạnh tranh
 competition (n.) [ˌkɒmpə'tiʃn] :cuộc thi, sự cạnh tranh
 competitor (n.) [kəm'petitə] :người dự thi
 competitive (adj.) [kəm'petitiv] :mang tính cạnh tranh
2. contest (v.) [kən'test] (n) : cuộc thi
 (musical contest, boxing contest ...) (cuộc thi nhạc, thi quyền anh)
3. Olympic Game [ə'limpik] [geim] : Thế vận hội Olympic
4. Quiz [kwiz] : cuộc thi đố
5. Marathon (n.) /'mærəθən/ : cuộc thi chạy đua đường đi, cuộc thi chạy việt dã
6. win (v.) –won – won : chiến thắng
 winner (n.) : người chiến thắng
7. representative (n.)[ˌreprɪ'zentətɪv] : người đại diện
8. annual (adj.) ['ænjuəl] : hàng năm
9. organize (v.) = hold ['ɔ:gənaɪz] : tổ chức
 organization (n.) [ˌɔ:gənəɪ'zeɪʃn] : (sự) tổ chức
10. aim (v.) [eɪm] :mục đích, mục tiêu
11. stimulate (v.)['stimjuleɪt] :kích thích, khuyến khích
12. in all :tổng cộng, cả thảy
13. spirit (n.) ['spɪrɪt] :tinh thần, sự hăng hái nhiệt tình
14. sponsor (v.) (n.) ['spɒnsə] : tài trợ - nhà tài trợ
15. Students' Parents Society :Hội phụ huynh học sinh
16. explain (v.) [ɪks'pleɪn] : giải thích
 explanation (n.) [ˌeksplə'neɪʃn] : sự giải thích
 explanatory (adj.) [ɪk'splænətɪri] :có tính chất giải thích
 explanatorily (adv.)
17. rule (n.) [ru:l] : luật lệ, quy tắc
18. participate = take part in = join in (v.) : tham gia
 participation (n.) [pɑːtɪsɪ'peɪʃn] : sự tham gia
 participant (n.) [pɑː'tɪsɪpənt] : người tham gia

19. complete (v.) [kəm'pli:t] : hoàn thành, làm xong
 (in)complete (adj.) : đầy đủ, hoàn toàn
 (in)completely (adv.)
 completion (n.) [kəm'pli:ʃn] : sự hoàn tất
20. activity (n.) [æk'tiviti] : hoạt động
21. worksheet (n.) ['wə:kʃi:t] : bản ghi chép công việc được làm hoặc đang tiến hành
22. judge (n.) ['dʒʌdʒ] : quan tòa, thẩm phán, trọng tài, giám khảo
23. observe (v.) [ə'bzɜ:v] : quan sát
 observation (n.) [ˌɒbzə'veiʃn] : sự quan sát
 observer (n.) [ə'bzɜ:ver] : người quan sát
 observable (adj.) [əb'zɜ:vəbl] : có thể quan sát được, dễ thấy
24. score (v.) [skɔ:] : đạt được điểm, cho điểm
25. perform (v.) [pə'fɔ:m] : thực hiện, biểu diễn
 performance (n.) [pə'fɔ:məns] : sự thực hiện, màn biểu diễn
 performer (n.) [pə'fɔ:mə] : người thực hiện, người biểu diễn
 performing (adj.) [pə'fɔ:miŋ] : biểu diễn
26. maximum (adj.) ['mæksiməm] : tối đa
27. at the end of : vào cuối
28. announce (v.) [ə'naʊns] : thông báo
29. total (adj.) ['təʊtl] : tổng cộng, toàn bộ
30. award (v.) (n.) [ə'wɔ:d] : thưởng, phần thưởng
31. smooth (adj.) [smu:ð] : trôi chảy, suôn sẻ
 smoothly (adv.)
32. have difficulty + V.ing : gặp khó khăn
33. recite (v.) [ri'sait] : kể lại, đọc thuộc lòng
34. poem (n.) ['pəʊɪm] : bài thơ
 poetry (n.) ['pəʊətri] : thơ ca
 poet (n.) ['pəʊɪt] : nhà thơ
 poetic (adj.) [pəʊ'etik] : nên thơ, có chất thơ
35. Time's up ! : hết giờ rồi!
36. result (n.) [ri'zʌlt] : kết quả

37. a bit : một chút
38. disappoint (v.) [ˌdisəˈpɔɪnt] : gây thất vọng
 disappointed (adj.) –ly : thất vọng
 disappointing (adj.) –ly : gây thất vọng
 disappointment (n.) [ˌdisəˈpɔɪntmənt] : sự thất vọng
39. apologize to SO for ST [əˈpɒlədʒaɪz] : xin lỗi
 apology (n.) [əˈpɒlədʒi] : sự xin lỗi
40. enjoy (v.) [ɪnˈdʒɔɪ] : thích thú, hưởng thụ
 enjoyment (n.) [ɪnˈdʒɔɪmənt] : sự thích thú, hưởng thụ
 enjoyable (adj.) [ɪnˈdʒɔɪəbl] : thú vị, thích thú
 enjoyably (adv.)
41. energy (n.) [ˈenədʒi] : năng lượng, năng lực, khả năng
42. appoint (v.) [əˈpɔɪnt] : chỉ định, bổ nhiệm
43. on behalf of [biˈhɑːf] : với tư cách là đại diện, thay mặt cho
44. encourage (v.) [ɪnˈkʌrɪdʒ] : động viên, khuyến khích
45. achieve (v.) [əˈtʃiːv] : đạt được, giành được, hoàn thành

Speaking :

- General Knowledge Quiz : cuộc thi kiến thức tổng quát
- Art Competition : cuộc thi nghệ thuật
- painting (n.) [ˈpeɪntɪŋ] : hội họa
- Drawing (n.) [ˈdrɔːɪŋ] : thuật vẽ (vẽ họa đồ, vẽ kỹ thuật)
- Sculpture (n.) [ˈskʌlptʃə] : nghệ thuật điêu khắc
- Athletics (n.) [æθˈletɪk s] : điền kinh
- athlete (n.) [ˈæθliːt] : vận động viên
- athletic (adj.) [æθˈletɪk] : thuộc điền kinh
- opportunity (n.) = chance [ˌɒpəˈtjuːnɪti] : cơ hội
- creative (adj.) [kriːˈeɪtɪv] : sáng tạo

Listening :

- race (n.) : cuộc chạy đua
- Boston Marathon : cuộc thi Marathon ở Boston
- sound (v.) : nghe có vẻ
- association (n.) [əˌsəʊsiˈeɪʃn] : hội, đoàn thể
- to reach (v.) : đến , đạt được

- finish (v.) (n.)

:hoàn thành (v.) , đoạn kết thúc, đích

Ex: *The finish of a race* (đích của cuộc đua)

- clock (v.)

: đạt được hoặc ghi được (thời gian...)

- right (adj.) (n.)

: đúng (adj.)

: quyền , quyền lợi (n.)

- distance (n.)

:khoảng cách

- formally (adv.)

:chính thức

-accept (v.)[ək'sept]

:chấp nhận

-official (adj.) [ə'fi:l]

:chính thức, trình trọng, theo nghi thức

- male ≠ female [meil] ['fi:meil]

:thuộc phái nam, thuộc phái nữ

- champion (n.) ['tʃæmpjən]

: chức vô địch

Writing :

- information (n.)

: thông tin

- Language Centre

: Trung tâm ngoại ngữ

- website (n.)

: trang web

- native speaker (n.)

: người nói tiếng bản xứ

- detail (n.) ['di:teil]

: chi tiết

- procedure (n.) [prə'si:dʒə]

: thủ tục, các bước tiến hành

- entry (n.) ['entri]

: sự đi vào, sự tiếp nhận

- venue (n.) ['venju:]

: nơi gặp

- date (n.)

: ngày tháng

- provide sb with sth. (v.)

: cung cấp

- secretary (n.) ['sekɹətri]

: thư ký

- respond (v.) [ri'spɒnd]

: đáp lại, phản ứng lại



WORD FORMS

1. Several companies are _____ for the contract. (**compete**)
2. We are in _____ with several companies for the contract. (**compete**)
3. _____ from ten countries will come to Brunei in the next SEA Games. (**compete**)
4. Football is such a _____ sport. (**compete**)
5. The new job _____ him (**disappoint**)
6. We are all _____ by the play. (**disappoint**)
7. The weather this summer has been most _____. (**disappoint**)
8. It was the beautiful weather that really made the holiday _____. (**enjoy**)
9. They live only for _____. (**enjoy**)
10. The film was quite _____. We watched the film _____. (**enjoy**)
11. She got bad marks because of her _____ answers. (**complete**)
12. I always enjoy the _____ dogs at the circus. (**perform**)
13. I can't think of any possible _____ for his absence. (**explain**)
14. There are _____ notes at the back of the book. (**explain**)
15. He has been an active _____ in the discussion. (**participate**)

REPORTED SPEECH

1. 'Why don't you take up the oboe again?' said my friends. (**advise**)
.....
2. 'Where shall I hang my new picture?' he said. (**wonder**)
.....
3. 'Have you got enough money? Shall I lend you some?' said my friend. (**suggest**)
.....
4. 'Will you be able to guide me or shall I bring a map?' I asked.
I asked
5. 'You won't forget to shut the door, will you?' she said. (**remind**)
.....
6. 'Would you like to see over the house?' I asked her. (**suggest**)
|
7. 'Would you like to peel the potatoes?' said Ann, handing me a knife.
(**offer**)
.....
8. 'I've got two tickets. Would you like to come with me?' he said. (invite)
.....

9. 'Can you use a word processor?' he asked
He asked.....
10. 'Would you mind living by yourself for six months?' they asked.
They asked me to
11. 'Would you mind paying cash?' said my landlady when I took out my cheque-book (ask)
.....
12. 'Make good use of your time. You won't get such an opportunity again,' he said to us. (**advise**)
.....
13. 'Be very careful crossing roads,' she said, 'and remember to drive on the right.' (**warn – tell**)
.....
14. 'I can't open it. You have a try, Peter,' he said. (**ask**)
.....
15. 'Go and get me a paper, and come straight back,' he said to me. (**ask**)
.....
16. 'Someone's coming. Get into the cupboard,' she said. (**order**)
.....
17. 'Wear a wig if you don't want to be recognized,' I advised him. (**advise**)
.....
18. 'Don't bathe when the red flag is flying,' said the lifeguard. (**warn...against**)
.....
19. 'Don't forget to thank Mrs Jones when you are saying goodbye to her,' said his mother. (**remind**)
.....
20. 'Watch the milk and don't let it boil over,' he said. (**tell**)
.....
21. He said, 'Where am I supposed to go now?' (*wonder*)
.....
22. 'Whose car did you borrow last night?' I said to him.
.....
23. 'What was she wearing when you saw her last?' the policeman asked me.
.....
24. 'Who owns this revolver?' said the detective.
.....
25. 'Where were you last night, Mr Jones?' he said.
.....
26. 'What else did you see?' I asked the boy.
.....
27. 'Have you done this sort of work before?' said his new employer.

PRACTICE TEST

I. SOUNDS

- | | | | |
|----------------------------|-----------------------|------------------------|-----------------------------|
| 1. A. rec <u>i</u> ting | B. sp <u>i</u> rit | C. st <u>i</u> mulate | D. w <u>i</u> nn <u>e</u> r |
| 2. A. pr <u>o</u> blem | B. sp <u>o</u> nsor | C. w <u>o</u> nderful | D. enj <u>o</u> y |
| 3. A. <u>a</u> nnounce | B. <u>a</u> nnual | C. <u>a</u> ward | D. <u>a</u> mong |
| 4. A. comp <u>e</u> tition | B. comp <u>e</u> tion | C. ques <u>t</u> ion | D. info <u>r</u> mation |
| 5. A. ath <u>e</u> tics | B. mara <u>t</u> hon | C. fa <u>i</u> thfully | D. smoo <u>t</u> hly |

II. STRESS

- | | | | |
|-------------------|-----------------|-------------------|------------------|
| 1. A. maximum | B. athletics | C. animals | D. general |
| 2. A. competition | B. difficulty | C. representative | D. entertainment |
| 3. A. important | B. championship | C. organize | D. finalist |
| 4. A. minority | B. eradicate | C. traditional | D. preparation |
| 5. A. suggest | B. report | C. profit | D. career |

III. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word or phrase that is CLOSEST in meaning to the underlined part in each of the following questions.

- The sales of drugs is controlled by law in most of countries
 A. permitted B. restricted C. legal D. binding
- Gradually more children were sent to the class as their parents realized that the young teacher was trying her best to help their poor kids.
 A. Weakly B. Progressively C. Slowly D. Firstly

IV. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word or phrase that is OPPOSITE in meaning to the underlined part in each of the following questions.

- I can't stand people who treat animals cruelly.
 A. reasonably B. gently C. brutally D. cleverly
- My hard-working students expected a good fortune to come in addition to their intelligence.
 A. lazy B. diligent C. courteous D. bright

V. GRAMMAR AND VOCABULARY

- The contest aimed to stimulate the spirit of learning English _____ students.
 A. on B. for C. of D. among

2. The teacher explained the competition's rules _____ the students very carefully.
A. to B. with C. for D. about
3. Most students are interested _____ the annual English Speaking Contests.
A. on B. in C. with D. at
4. _____ is someone who takes part in sports competitions.
A. Judge B. Sportsman C. Athletic D. Sponsor
5. They quickly read the questions and tried to find out the answers.
A. complete B. guess C. offer D. discover
6. A string of defeats has failed to break the team's _____.
A. spirits B. efforts C. works D. methods
7. There is now intense _____ between schools to attract students.
A. competence B. competition C. competitive D. competitor
8. Such questions provide a useful means of _____ students' interest.
A. expressing B. encouraging C. stimulating D. providing
9. All students can take part in the annual English-speaking Competition.
A. happening once a year B. happening once a term
B. happening once a month D. happening once every six months
10. He _____ his poem in front of the whole school.
A. dedicated B. recited C. said D. delivered
11. We took part in a sponsored walk _____ to support the poor.
A. organized B. organizing C. that organized D. had organized
12. The children were warned _____ in the lake without an adult present.
A. not swim B. not to swim C. not swimming D. to not swim
13. George mentioned _____ in an accident as a child, but he never told us the details.
A. having injured B. having been injured
C. to have injured D. to have been injured
14. We should participate in the movements _____ the natural environment.
A. organizing to conserve B. organized to conserve
C. organized conserving D. which organize to conserve
15. It's too noisy here. Can we go somewhere _____?
A. the quietest B. quieter C. more quieter D. quite
16. Her mother's dream _____ a family doctor will be fulfilled in six years.
A. by B. with C. of D. at

17. They _____ their service up to now.
A. didn't do B. haven't done C. don't do D. aren't doing
18. John asked me _____ in English.
A. what that word means B. what did this word mean
C. what does this word mean D. what that word meant
19. What do we call that _____ animal? - We call it an elephant.
A. long nose B. long-nosed C. nose long D. nose length
20. People can become very _____ when they are stuck in traffic for a long time.
A. nervous B. bad-tempered C. stressful D. pressed
21. I believe that judges should be independent _____ the government.
A. to B. from C. with D. on
22. The MP asked _____ the prime minister was aware of the growing social problem.
A. that B. him C. if D. What
23. I think there's a picture of the hotel _____ the first page.
A. on B. at C. in D. to
24. I'm saving all my pocket money _____ to buy a new PlayStation.
A. out B. down C. up D. away
25. We usually do go by train, even though the car _____ is a lot quicker.
A. travel B. journey C. trip D. voyage
26. Dogs make very _____ pets. They'll always stay by your side.
A. mental B. private C. loyal D. digital

VI. Choose the word or phrase that best fits each space in the following passage.

Tyler Perry

Perry had a rough childhood. He was physically and sexually abused growing up, got kicked out of high school, and tried to commit suicide ____ (1) ____ once as a preteen and again at 22. At 23 he move to Atlanta and took ____ (2) ____ odd jobs as he started working on his stage career.

In 1992 he wrote, produced, and starred in his first theater ____ (3) ____, I Know I've been changed, somewhat informed by his difficult upbringing. Perry put all his savings into the show and it failed miserably; the run lasted just one weekend and only 30 people came to watch. He kept up with the production, working more odd jobs and often slept in his car to get by. Six years later, Perry finally ____ (4) ____ through when, on its seventh run, the show became a success. He's since gone on to have an extremely successful career